

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm
Phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

Phần I

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Nông, lâm, ngư nghiệp:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, thời tiết diễn biến phức tạp, hạn hán nặng. Đồng thời, tình hình dịch bệnh Covid 19 ảnh hưởng đến sản xuất; xảy ra dịch lở mồm long móng, dịch tả lợn châu phi, bệnh khảm lá sắn. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, đó là: Năng suất lúa nước vụ Đông Xuân 2019-2020 tăng so với cùng kỳ 01 tạ/ha; Triển khai sản xuất theo chuỗi giá trị được đưa vào áp dụng và nhân rộng; Cơ giới hóa được nâng cao; Diện tích chuỗi tập trung được trồng với quy mô 29 ha; “Gạo Ra dư Hồng Thủy” đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu tập thể; Thành lập tổ hợp tác sản xuất rau hoa và 03 Hợp tác xã lâm nghiệp bền vững, bước đầu đã có Hợp tác xã hoạt động có hiệu quả; Thực hiện chuyển đổi diện tích lúa nước bị hạn nặng sang cây trồng khác phù hợp; Tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP; Phối hợp với Trường Đại học Nông lâm Huế khảo sát, tư vấn trồng cây ăn quả; Không chế và dập tắt dịch bệnh trên đàn gia súc, khoanh vùng và xử lý bệnh khảm lá sắn.

Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm: 3.292,1 ha, đạt 54,6% kế hoạch năm, giảm 40,8 ha so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 8.766 tấn, giảm 611 tấn so với cùng kỳ, tuy nhiên, năng suất tăng bình quân so với năm trước 01 tạ/ha. Một số giống lúa đạt năng suất cao như: lai TQ đạt 70 tạ/ha; giống LDA1 đạt 68 tạ/ha; giống HN6 đạt 65 tạ/ha; giống KH1, JO2 đạt 64 tạ/ha. Mô hình liên kết theo chuỗi giá trị trồng chuối với quy mô 29 ha/7 xã. Cây sắn: Đã trồng 1.315 ha, đạt 87,6% kế hoạch năm, trong đó, có 126,55 ha bị nhiễm bệnh khảm lá. Cây cao su: 1.192,7 ha, giảm 12,7 ha so với năm 2019. Chuối hàng hóa 209,6 ha.

Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc: 26.471 con, đạt 81,75% so với kế hoạch năm¹. Tổng đàn gia cầm: 270.437con, đạt 70,2% so với kế hoạch năm. Triển khai xây dựng đề án tái đàn lợn sau bệnh dịch tả lợn Châu Phi.

Thủy sản - Thủy lợi: Diện tích ao hồ: 242,8 ha, diện tích đã thu hoạch 110 ha, năng suất đạt 3,3 tấn/ha, sản lượng đạt 363 tấn (trong đó, khai thác từ lòng hồ thủy điện ước khoảng 15 tấn).

Kịp thời, chủ động khắc phục, sửa chữa các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt do ảnh hưởng lụt bão. Kịp thời thăm hỏi, chỉ đạo các xã động viên người dân, khắc phục thiệt hại đối với 51 hộ dân bị ảnh hưởng do giông, gió lốc.

Lâm nghiệp: Rừng kinh tế khai thác 1.045 ha và trồng lại 1.020 ha. Chỉ đạo các xã lập hồ sơ hồ trợ bảo vệ rừng và khoán bảo vệ rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Phối hợp với Quỹ Bảo vệ phát triển rừng tỉnh tiến hành làm hồ sơ chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng cho các cộng đồng, nhóm hộ, hộ gia đình năm 2019.

Quản lý bảo vệ rừng: Tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định 62/2019/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Quy chế quản lý rừng cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tổ chức tổng kết công tác BVR-PCCCR và xét khen thưởng công tác QL BVR-PCCCR năm 2019. Thông qua Phương án xử lý các trường hợp lấn, chiếm, phá rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện A Lưới theo Chỉ thị 65/2015/CT-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, bảo vệ các loài chim trời, động vật hoang dã. Đã phát hiện 96 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp, bắt giữ 55,5 m³ gỗ các loại. Đã xảy ra 03 vụ cháy rừng với diện tích thiệt hại khoảng 10 ha.

2. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, Nghề truyền thống (Có báo cáo cụ thể tại chương trình trọng điểm riêng)

Tổng giá trị ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 là 147,5 tỷ đồng. Trong đó, ngành sản xuất điện chiếm tỷ lệ 86,1% tổng giá trị công nghiệp, do đó, sự giảm mạnh của ngành này kéo theo chỉ số sản xuất ngành công nghiệp quý II năm 2020 của toàn huyện chỉ đạt 54,13% so với cùng kỳ. Do ảnh hưởng của dịch Covid 19, phải giãn cách xã hội nên dẫn đến giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn huyện tăng trưởng thấp hơn so với các năm trước.

3. Thương mại - Dịch vụ - Khoa học công nghệ:

Tình hình thị trường hàng hóa trên địa bàn huyện tương đối ổn định, không có biến động lớn về giá, hàng hóa phong phú về chủng loại, đa dạng về mẫu mã, không

¹Đàn Trâu 2.851 con/3.100 con, đạt 90,5%; Đàn Bò 10.989 con/12.000 con, đạt 91,6%; Đàn Lợn 6.845 con/10.550 con, đạt 64,9%; Đàn Dê 5.786 con/6.800 con, đạt 85,1% (trong đó tổng số có mặt: 20.879 con, Trâu 2.646 con, Bò 10.143 con, Lợn 3.226 con, Dê 4.864 con)

có tình trạng khan hiếm nguồn hàng. Các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh đáp ứng đủ hàng hóa cho nhu cầu của người tiêu dùng.

Sức mua tăng mạnh ở mặt hàng lương thực, thực phẩm và một số sản phẩm thiết yếu khác phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân trong dịp Tết. Giá cả các mặt hàng cơ bản ổn định, đa số các hộ kinh doanh đã chấp hành quy định về việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết. Các hoạt động Hội chợ, các phiên chợ được tổ chức đúng thời điểm nhằm trưng bày, quảng bá, kết nối tiêu thụ các sản phẩm nông đặc sản trên địa bàn huyện. Đã tiến hành đấu lô đợt 2 và đang tiến hành thông báo đợt 3 đấu giá lô quày tại chợ Bớt Đỏ. Hoàn chỉnh việc sắp xếp gian hàng, đưa các hộ tiểu thương vào hoạt động tại chợ Bớt Đỏ.

Hoạt động tín dụng hiệu quả, chất lượng tín dụng được nâng lên, hiệu quả sử dụng vốn tương đối tốt. Tổng huy động tín dụng: 715 tỷ, trong đó tiền gửi nhân dân: 402 tỷ đồng; tổng dư nợ: 667 tỷ đồng, trong đó duy trì nợ xấu ở mức thấp là 0,04%.

Hoàn thành việc thành lập Hội chăn nuôi Bò - Dê A Lưới tại Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 04 tháng 03 năm 2020 của UBND tỉnh; Giao Hội Nông dân huyện là chủ đơn dự án “*Xác lập, quản lý nhãn hiệu tập thể thịt Bò vàng A Lưới*”. Đề xuất dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2020 về tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “*Du lịch A Lưới*”. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội thảo khoa học về đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn huyện A Lưới. Dự án “*Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng hoa Lyly, hoa Cúc và hoa Đồng tiền tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế*” đã được Bộ Khoa học và Công nghệ thống nhất thông qua.

4. Quản lý quy hoạch đầu tư và xây dựng:

Quyết định điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng thị trấn A Lưới, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quy hoạch đô thị A Lưới mở rộng, điều chỉnh bổ sung quy hoạch bãi chôn lấp chất thải rắn và nghĩa trang nhân dân tại xã Hồng Thượng. Triển khai thực hiện dự án Điểm sinh hoạt cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao A Lưới. Cấp 39 giấy phép xây dựng nhà ở, cung cấp thông tin quy hoạch 02 công trình/dự án gắn với công tác kiểm tra, rà soát vi phạm trật tự xây dựng khu vực A Lưới mở rộng.

Tổng nguồn thông báo vốn năm 2020 là 85,7 tỷ đồng, trong đó, đã cấp thực hiện 47 tỷ đồng, đã giải ngân 14 tỷ đồng, đạt 30% kế hoạch vốn giao. UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp kiểm tra việc chấp hành các quy trình xây dựng cơ bản, chất lượng công trình, vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện. Đơn đốc chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân, quyết toán công trình hoàn thành.

5. Tài nguyên và Môi trường - Phát triển quỹ đất:

Quản lý đất đai: Phối hợp thực hiện Dự án Hoàn thành việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai cho các huyện biên giới. Hoàn thành công tác kiểm kê đất đai năm 2019 trên địa bàn huyện. Triển khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Triển khai đo đạc, thiết kế phân lô thực hiện hỗ trợ đất lâm nghiệp cho các hộ dân ảnh hưởng thu hồi đất tại dự án thủy điện A Lưới. Triển khai các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp giấy và giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tồn đọng hồ sơ. Đến nay, đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đạt tỷ lệ 90,23%. (34.220/37.925 hồ sơ). Chỉ đạo UBND các xã, cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xử lý dứt điểm các nội dung tại Kết luận Thanh tra 259/KL-TTr, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, địa phương và các cá nhân liên quan tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm trong quá trình giao nhận diện tích đất lâm nghiệp từ các Ban quản lý Rừng phòng hộ.

Một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong công tác quản lý đất đai đó là có sự chồng chéo giữa việc điều chỉnh quy hoạch bảo vệ phát triển rừng theo Quyết định 944/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 so với quy hoạch sử dụng đất, gây khó khăn trong việc thẩm định hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng; Hiện trạng giữa quy hoạch sử dụng đất, bản đồ địa chính đất lâm nghiệp tỷ lệ 1/10.000 hiện trạng sử dụng đất không trùng khớp với hiện trạng sử dụng ngoài thực tế.

Môi trường: Thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường và thực hiện Đề án cải thiện chất lượng vệ sinh môi trường nông thôn; Đề án thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt giai đoạn 2016 - 2020. Tổ chức các hoạt động nhân ngày Môi trường thế giới 05/6. Tiếp tục triển khai Đề án “Tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của cộng đồng về biến đổi khí hậu”. Tổ chức bàn giao thùng thu gom pin thải cho các xã, thị trấn.

Khoáng sản: Tổ chức kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện và tiến hành xử lý theo pháp luật đối với các trường hợp vi phạm².

Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, phát triển quỹ đất:

Hoàn thành công tác chi trả tiền bồi thường các dự án: San lấp mặt bằng hạ tầng Cụm Công nghiệp - TTCN A Co giai đoạn 1; Đường dây 220 Kv dự án Thủy điện Sông Bò; đường Hồng Thủy ra Biên giới. Tiếp tục xử lý một số vướng mắc liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng các dự án: Đường dây 35Kv A Roàng - Bốt Đò, Thủy điện A Lin Thượng, A Lin B1, Thủy điện A Lưới. Rà soát hồ sơ giải phóng mặt bằng để chuẩn bị thực hiện thu hồi đất dự án Điểm sinh hoạt văn hóa cộng đồng các dân tộc vùng cao A Lưới (tại khu vực Bến xe cũ). Bàn giao mốc đo đạc địa chính phục vụ công tác giải phóng mặt bằng dự án Khu tái định cư vùng sạt lở đất xã Quảng Nhâm.

Thực hiện cắm mốc ranh giới các thửa đất đã cấp giấy chứng nhận quyền sử

²Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và khoáng sản đối với tổ chức vi phạm: Hợp tác xã Niềm tin Trường Sơn số tiền 80.000.000 đồng; 01 trường hợp tại xã Lâm Đốt với số tiền 1.000.000 đồng, 01 trường hợp tại xã Quảng Nhâm đề xuất xử phạt 2.000.000 đồng; phát hiện 05 trường hợp khai thác cát, sỏi trái phép đã lập biên bản đình chỉ, tuyên truyền cho các chủ phương tiện hiểu pháp luật trong việc khai thác cát, sỏi trái phép; chuyển giao 08 trường hợp cho UBND cấp xã để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

dụng đất để điều chỉnh bản đồ phân lô khu đất vườn tràm và xây dựng phương án đấu giá. Đo đạc phân lô để tham mưu phương án đấu giá quyền sử dụng đất một số khu đất ở xen ghép trên địa bàn. Tổ chức thẩm định Phương án đấu giá khu đất Hợp tác xã Sơn Phước nhằm thu ngân sách, kêu gọi đầu tư phát triển kinh tế, xã hội, du lịch, dịch vụ trên địa bàn huyện.

6. Tài chính - Kế hoạch:

Thu ngân sách trên địa bàn đạt 35,005 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách huyện, xã hưởng: 12.324/24.380 triệu đồng, đạt 50,5% theo chỉ tiêu Nghị quyết giao. Chi ngân sách huyện, xã: 246.001/445.489 triệu đồng, đạt 55,2% dự toán giao đầu năm. Chi ngân sách huyện: 167.864/329.546 triệu đồng, đạt 50,9%. Chi ngân sách xã: 78.137/115.943 triệu đồng, đạt 67,4%.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 963 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch, trong đó: Ngân sách trung ương: 58 tỷ đồng; ngân sách tỉnh: 32 tỷ đồng; huyện, xã: 25 tỷ đồng, tín dụng: 715 tỷ đồng; Khác (Dân cư, thủy điện, NGO): 133 tỷ đồng.

7. Kinh tế tập thể - Hộ kinh doanh:

Hỗ trợ thành lập mới đối với các hợp tác xã; Giới thiệu và hỗ trợ các hợp tác xã có sản phẩm tiêu biểu tham gia các Hội chợ thương mại trong và ngoài tỉnh. Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã. Hiện tại, đã có 24 hợp tác xã, 06 tổ hợp tác hoạt động, trong đó cấp mới trong năm 2020 là 02 HTX, 01 tổ hợp tác sản xuất rau, hoa và các tổ hợp tác du lịch tại thị trấn A Lưới. Đã tiến hành đại hội thành lập mới 03 hợp tác xã và đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ cấp phép. Cấp mới 58 hộ kinh doanh cá thể.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục và Đào tạo:

Chỉ đạo, kiểm tra các trường trực và cho học sinh nghỉ học để phòng chống dịch bệnh Covid -19; Hướng dẫn các trường thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 16/CT-TTg về cách ly xã hội; Chỉ đạo các trường xây dựng chương trình học kì II năm học 2019-2020 theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung chương trình dạy học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng xuống cấp đạo đức của một bộ phận học sinh.

UBND tỉnh quyết định công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đối với các trường: Tiểu học Hồng Thái, Mầm non Đông Sơn, Tiểu học Hồng Vân. Tổ chức tập huấn cho giáo viên khối tiểu học về chương trình thay sách giáo khoa lớp 1, năm học 2020-2021. Đã duy trì 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 2; xóa mù chữ mức độ 2.

2. Văn hoá và Thông tin:

Triển khai thực hiện tốt các Đề án liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao đã được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa thông tin. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, có 13.850 hộ đã đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, đạt 86,18%; có 10.706 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa, đạt 89,7%; có 97/97 làng, thôn, tổ dân phố đăng ký xây dựng khu dân cư văn hóa, đạt 100%; có 89/97 làng, thôn, tổ dân phố được công nhận đạt chuẩn văn hóa, đạt 91,75%; có 128/128 cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn huyện đăng ký xây dựng đơn vị văn hóa đạt 100%. Trong đó, có 106/128 cơ quan, đơn vị đã được công nhận đạt chuẩn văn hóa, đạt 82,81%. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6.

Duy trì tốt việc tiếp sóng phục vụ nhu cầu nghe nhìn của nhân dân. Kịp thời đưa tin, phóng sự, truyền truyền về các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Đặc biệt là tuyên truyền các nội dung về công tác phòng, chống bệnh dịch Covid-19. Phối hợp triển khai hỗ trợ đầu thu truyền hình mặt đất cho 2.285 hộ nghèo và cận nghèo tại 10 xã trên địa bàn huyện. Tổ chức tập huấn và đôn đốc các xã, thị trấn vận hành trang thông tin điện tử; kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ internet trên địa bàn. Triển khai thực hiện kế hoạch chỉnh trang và bó gọn cáp viễn thông tại một số tuyến đường trên địa bàn huyện.

3. Y tế và chăm sóc sức khỏe:

Phòng chống đại dịch COVID-19: Tích cực triển khai các hoạt động nhằm phòng, chống dịch bệnh ở người và triển khai có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 gắn với hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thành lập khu cách ly y tế tập trung, khu điều trị cách ly y tế; Thiết lập các Tổ công tác liên ngành kiểm soát chặt chẽ người nhập cảnh về địa phương cũng như các đối tượng từ vùng dịch trở về địa phương. Thực hiện khai báo y tế cho tất cả những người vào địa bàn huyện; giám sát và quản lý những người ngoại tỉnh đến địa phương và đối tượng có nguy cơ dịch bệnh Covid - 19. Thực hiện nghiêm việc cách ly toàn xã hội trong vòng 15 ngày kể từ 00 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, trên địa bàn huyện có 1.023 người đến và trở về địa phương; 43/45 trường hợp hoàn thành cách ly y tế tại khu cách ly tập trung và khu điều trị cách ly (02 trường hợp đang tiếp tục cách ly tại khu điều trị cách ly Trung tâm Y tế).

Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân được quan tâm, giám sát dịch bệnh và tuyên truyền cách phòng chống dịch bệnh được triển khai tích cực. Mạng lưới y tế cơ sở cơ bản được hoàn chỉnh, có 15/18 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, 100% Trạm y tế triển khai khám BHYT. Tổng số bệnh nhân khám và điều trị 13.749 lượt người, tăng 3.664 lượt so với cùng kỳ, trong đó số bệnh nhân điều trị nội trú là 2.773 người, tăng 240 người so với cùng kỳ.

Các hoạt động triển khai về công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi được thực hiện thường xuyên, đã tổ chức tập huấn kiến thức về phòng, chống

suy dinh dưỡng trẻ em cho phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ, bà mẹ mang thai và bà mẹ có con dưới 5 tuổi. Thực hiện tốt việc quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Duy trì tốt các cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên qua các giai đoạn, hiện tại duy trì 25/97 thôn, trong đó: Có 01 thôn đạt 3 năm, 4 thôn đạt 2 năm, 20 thôn đạt 1 năm. Tổng số nhân khẩu thực tế thường trú là: 52.507 người, tổng số trẻ sinh ra là: 341 trẻ, giảm 34 trẻ so cùng kỳ 2019; trong đó: Con thứ 3 trở lên là 85 trẻ, tăng 13 trẻ so cùng kỳ 2019, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 24,9%.

4. Công tác lao động, an sinh xã hội:

Đã kịp thời tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các chính sách, giải pháp hỗ trợ xuất khẩu lao động với việc xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động năm 2020. Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Đề án 1956. Triển khai kế hoạch các lớp dạy nghề năm 2020 đã được phê duyệt.

Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho các đối tượng với tổng kinh phí chi trả là trên 55,449 tỷ đồng; Tiếp nhận, thụ lý 65 hồ sơ người có công với cách mạng chuyển Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết. Hoàn thành việc chi trả cho 20.866 đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng có công với cách mạng, bảo trợ xã hội bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 với tổng kinh phí hỗ trợ 18,778 tỷ đồng. UBND tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ 504/1.105 hộ lao động tự do bị mất việc làm; 30/90 hộ kinh doanh có doanh thu dưới 100 triệu đồng/năm.

Thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg năm 2020: Hoàn thành sửa chữa 10/28 hộ với kinh phí giải ngân 250 triệu đồng.

Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,20%, bảo hiểm xã hội 17,8%, bảo hiểm thất nghiệp đạt 9,3%.

5. Công tác dân tộc và chính sách dân tộc:

Hoàn thành công tác rà soát phân định các xã, thôn vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025³; Rà soát, đề nghị công nhận và đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm 2020.

Phê duyệt danh sách các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo có nhu cầu vay vốn năm 2020 với kinh phí 950 triệu đồng/27 hộ của 02 xã A Ngo và Quảng Nhâm.

Triển khai một số hoạt động tuyên truyền thuộc Đề án tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Đến nay, có 15 cặp tảo hôn và không có trường hợp hôn nhân cận huyết thống.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

³Xã thuộc khu vực III có 12 xã, gồm Hương Nguyên, Hồng Hạ, A Roàng, Lâm Đót, Đông Sơn, Hồng Thái, Quảng Nhâm, Hồng Bắc, Hồng Kim, Trung Sơn, Hồng Vân, Hồng Thủy; Xã thuộc khu vực II có 01 xã, gồm Hồng Thượng (02 thôn/07 thôn); Xã thuộc khu vực I có 03 xã, gồm Thị trấn, Phú Vinh, A Ngo.

1. Quốc phòng - An ninh:

Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban, trực phòng không, bảo đảm thông tin liên lạc luôn thông suốt, sẵn sàng huy động lực lượng xử lý các tình huống xảy ra trên địa bàn. Tổ chức Lễ giao nhận quân thực hiện nghĩa vụ Quân sự và thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2020 đảm bảo nhanh, gọn, đúng luật, chất lượng cao, hoàn thành chỉ tiêu trên giao (80/80 công dân). Triển khai Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới" ở cấp huyện và cấp xã. Hoàn thành điều chỉnh Kế hoạch B.

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn ổn định, tình trạng xâm canh, xâm cư của công dân tuyến biên giới không xảy ra, đảm bảo an ninh, trật tự trong các dịp Tết, lễ diễn ra trên địa bàn huyện. Tập trung công tác bảo vệ an ninh Đại hội Đảng các cấp.

Trên địa bàn huyện đã xảy ra tình trạng xây dựng, coi nới đất đai trái phép của các cơ sở tôn giáo, những vụ việc liên quan đến đền bù giải phóng mặt bằng. Tuy nhiên, đã kịp thời nắm bắt và xử lý vụ việc. Tiến hành gọi hỏi, răn đe đối với 314 trường hợp thanh thiếu niên có nguy cơ vi phạm pháp luật. Trong 6 tháng, toàn huyện xảy ra 06 vụ phạm pháp hình sự, 01 vụ vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng; 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy; Tai nạn giao thông: xảy ra 07 vụ, làm chết 02 người, bị thương 08 người; so với cùng kỳ năm 2019 giảm 01 vụ, giảm 06 người chết, tăng 04 người bị thương.

2. Công tác nội vụ:

Hoàn thành việc thực hiện Nghị quyết số 834/NQUBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Tổ chức bộ máy mới sau sáp nhập đi vào hoạt động cơ bản ổn định. Phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan đơn vị thống nhất quản lý đường địa giới hành chính và bàn giao, tiếp nhận hiện trạng sử dụng đất đai, tài sản gắn liền với đất và nhân khẩu, hộ khẩu thực hiện theo Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ tại khu vực giữa xã Hồng Thủy, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế và xã A Bung, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

Thực hiện kiện toàn nhân sự một số phòng, ban chuyên môn trực thuộc UBND huyện. Quyết định phê chuẩn các chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch các xã mới thành lập và các xã, thị trấn trước và sau Đại hội Đảng, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại viên chức quản lý giáo dục. Bố trí công chức cấp xã tại các xã mới thành lập và sắp xếp điều động, biệt phái, bố trí hợp lý một số cán bộ, công chức cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính và hướng dẫn chi trả chế độ, chính sách theo quy định.

Tổ chức Hội nghị thi đua yêu nước lần thứ IV, tại Hội nghị, đã kịp thời khen thưởng cho 28 tập thể và 56 cá nhân điển hình tiên tiến, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trên các lĩnh vực giai đoạn 2015 - 2020. Tiếp tục đẩy mạnh, hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước trên lĩnh vực Hội, tổ chức phi Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch triển khai chương trình trọng điểm năm 2020 về cải cách hành chính gắn với chính quyền điện tử. Báo cáo chuyên đề về cải cách thủ tục hành chính trong Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020, định hướng giai đoạn 2021 - 2030; Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và định hướng giai đoạn 2021-2030.

3. Công tác đối ngoại, tôn giáo:

Làm việc với Trung tâm Hành động bom mìn quốc gia Việt Nam đánh giá kết quả triển khai dự án Khảo sát kỹ thuật xác định khu vực ô nhiễm bom mìn, vật nổ (giai đoạn 2) tại huyện A Lưới và dự kiến các hoạt động triển khai trong giai đoạn tiếp theo. Đã trao tặng 01 tấn gạo cho huyện Sá Muội và 01 tấn gạo cho huyện Kà Lùm nhằm hỗ trợ, chia sẻ khó khăn đối với các huyện giáp ranh, nước CHDCND Lào do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19.

Thành lập đoàn lãnh đạo huyện thăm và tặng quà nhân Lễ Giáng sinh và Tết Nguyên đán Canh Tý đối với các tổ chức tôn giáo; tuyên truyền, vận động việc sinh hoạt trong mùa dịch và tặng khẩu trang cho các cơ sở tôn giáo; Thống kê cơ sở thờ tự và việc cấp phép Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cơ sở tôn giáo; thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn huyện A Lưới.

4. Công tác thanh tra tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của cử tri:

Tiến hành 04 cuộc thanh tra, trong đó đã Kết luận 03 cuộc. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước số tiền 56.753.596 đồng do thực hiện các khoản chi không đảm bảo nguyên tắc tài chính. Đã tiếp nhận 40 đơn thư của công dân, bao gồm: 32 đơn kiến nghị, phản ánh; 08 đơn tranh chấp đất đai. Đã giải quyết 21 đơn, gồm: 18 đơn kiến nghị phản ánh và 03 đơn tranh chấp. Còn lại 19 đơn, UBND huyện giao các đơn vị liên quan tiến hành giải quyết theo chức năng nhiệm vụ. Tổ chức 05 buổi tiếp công dân tại các xã với 22 lượt công dân tham gia với 22 ý kiến phản ánh, kiến nghị. Các ý kiến của công dân đã được lãnh đạo huyện và các đơn vị liên quan giải quyết theo thẩm quyền (*Chi tiết có báo cáo riêng*).

5. Công tác Tư pháp:

Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ liên quan công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân huyện A Lưới về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện A Lưới năm 2020. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật thường xuyên được thực hiện

Thay đổi, cải chính hộ tịch 13 trường hợp và trích lục bản sao 01 trường hợp. Thực hiện trao Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam của Chủ tịch nước đối với 08 công dân Lào hiện đang sinh sống tại các xã: Quảng Nhâm, Hồng Vân, A Roàng, Lâm Đót. Đồng thời, hướng dẫn công chức các xã thực hiện việc đăng ký và quản lý hộ tịch cho các trường hợp trên.

B. THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

1. Các dự án sử dụng ngân sách nhà nước tập trung:

Chợ A Lưới đạt 95%, hiện đang trong quá trình hoàn thiện; Chợ Bớt Đỏ, đã hoàn thành đưa vào sử dụng; Chinh trang đường Âm Mật: Đã tổ chức bàn giao mặt bằng và phóng tuyến để thực hiện thi công; Khu tái định cư vùng sạt lở đất tại xã Quảng Nhâm: San lấp mặt bằng nội bộ đạt 50%; Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Hương Lâm đang thực hiện giãn vốn; Hạ tầng cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp A Co (giai đoạn 1): San lấp đạt 90% và xây dựng hệ thống đường nội bộ.

2. Các dự án kêu gọi đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách:

Xây dựng nhà máy chế biến dăm gỗ rừng trồng: Đã bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư và tiến hành cấp phép xây dựng; Trồng và sơ chế cây dược liệu: Hoàn chỉnh việc giao đất; Xúc tiến đầu tư khu du lịch nghỉ dưỡng suối khoáng nóng A Roàng: Đang thực hiện; Xây dựng bể bơi giải trí tại thị trấn A Lưới: Đang tiến hành thủ tục đấu giá đất.

C. THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh:

Tổng nguồn lực từ chương trình giảm nghèo bền vững là 11,4 tỷ; Chương trình xây dựng nông thôn mới là 13,6 tỷ. Kinh phí hỗ trợ đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất là 8,2 tỷ. Đầu năm 2020, toàn huyện có 2.585 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 18,5%; có 1.802 hộ cận nghèo, chiếm 13,92%. Nhằm tiếp tục thực hiện công tác giảm nghèo theo đúng lộ trình, đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch giảm nghèo năm 2020, việc thực hiện đến nay tuy gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19, nhưng nhiệm vụ đặt ra đầu năm cơ bản hoàn thành tốt, khối lượng công việc theo kế hoạch thực hiện đúng tiến trình, thời gian và chất lượng.

Ngày Chủ nhật xanh trên địa bàn huyện đã đạt được nhiều kết quả, cụ thể: Đã có 25.463 lượt cán bộ, đoàn viên thanh niên và bà con nhân dân hưởng ứng tham gia; Thu gom 130m³ rác thải đến điểm tập kết rác; trồng được 680 cây xanh các loại; chăm sóc, trồng dặm gần 15km và trồng mới hơn 6,2km hàng rào xanh; nạo vét, khơi thông 04 km kênh mương; Xây dựng hơn 200m đường bê tông nông thôn; Trồng dặm và chăm sóc 40 tuyến, trồng mới 34 tuyến đường hoa; đào 285 hố rác. Đã tổng kết và trao giải cuộc thi “Trường học, công sở xanh - sạch - sáng” năm 2019 và phát động cuộc thi Sạch nhà - Đẹp ngõ huyện A Lưới lần thứ I, năm 2020.

Các hoạt động hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được triển khai có hiệu quả như: Phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP, xây dựng vườn mẫu năm 2020. Đến nay, tổng số tiêu chí trên toàn huyện bình quân đạt 13,41 tiêu chí/xã.

Công tác chỉnh trang và xây dựng nếp sống văn minh đô thị được quan tâm đúng mức và kịp thời bằng việc tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ tỉnh, xã hội hóa. Hiện tại, các tuyến đường khu vực nội thị đã và đang được đầu tư theo tiêu chuẩn đô thị gắn với việc quản lý tốt công tác trật tự đô thị. Đang tiếp tục kêu gọi các dự án xã hội hóa về thể dục, thể thao tại địa bàn thị trấn A Lưới.

2. Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực:

Tỷ lệ học sinh chuyên cần ngày càng cao, chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học, THCS tăng so với năm trước. Chất lượng đội ngũ giáo viên ngày được tăng lên, 100% có trình độ đào tạo đạt chuẩn, trong đó trên chuẩn > 85%; 100% cán bộ quản lý các trường học hoàn thành chương trình bồi dưỡng quản lý giáo dục và trung cấp lý luận chính trị.

Việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở được quan tâm thực hiện. Trong 6 tháng, đã cử hơn 270 người tham gia đào tạo, bồi dưỡng các lĩnh vực khác nhau. Đến nay, cấp huyện có 95% cán bộ, công chức, viên chức có trình độ Cao đẳng, Đại học trở lên; 45% trình độ lý luận chính trị cao cấp, trung cấp; 28% bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính và 55% bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên. Cấp xã có 79,3% cán bộ, công chức có trình độ Cao đẳng, Đại học trở lên; 61% trình độ lý luận chính trị cao cấp, trung cấp; 55% đã bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên.

Công tác tuyển sinh về đào tạo nghề chỉ đạt 40% so với cuối năm 2019 (do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 gây ra), tập trung đào tạo về kỹ thuật trồng hoa, kỹ thuật trồng, chăm sóc, khai thác mỏ cao su.

3. Chương trình Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và nghề truyền thống:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả đề án phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xúc tiến các cơ sở sản xuất chế biến mộc dân dụng, cơ sở chế biến nông sản và may mặc. Thúc đẩy phát triển các ngành cơ khí, sửa chữa máy móc thiết bị. Mở rộng quy mô sản xuất đối với các ngành nghề truyền thống tại địa phương. Tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện duy trì tốc độ tăng trưởng cao, chủ yếu là hoạt động của sản xuất điện, cấp nước. Tổng giá trị ước thực hiện ước đạt 218 tỷ đồng. Cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp A Co hiện nay đã hoàn thành (giai đoạn 1) san lấp mặt bằng và hệ thống đường nội bộ.

Đã tổ chức 02 phiên chợ vùng cao để quảng bá các sản phẩm nông sản, đặc sản, thổ cẩm của địa phương, tổng doanh thu là 266 triệu đồng. Phối hợp với Trung tâm Phát triển kinh tế và bảo tồn văn hóa hỗ trợ chi COATS Phong Phú cho các hợp tác xã và làng nghề dệt thổ cẩm A Lưới. Hỗ trợ các hoạt động tham gia hội thảo khoa học áo dài cho các hợp tác xã dệt thổ cẩm A Lưới, xây dựng quy trình sản xuất rượu sim cho “HTX rượu sim A Lưới”. Đăng ký đề án khuyến công năm 2020 với đề tài “Lò thanh trùng nguyên liệu nấm và các phụ kiện liên quan”. Tổ chức 02 khóa đào tạo làm chổi đót.

4. Chương trình phát triển văn hóa, du lịch gắn với bảo tồn, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số:

Công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả, qua đó, hình ảnh văn hóa, du lịch huyện A Lưới được nâng lên, các lễ hội truyền thống, ẩm thực, địa điểm du lịch được nhiều người biết đến. Tổ chức tái hiện thành công Lễ hội A Da Koonh sân khấu hóa tại buổi Lễ công bố Quyết định Lễ hội A Da Koonh (Mừng lúa mới) của người Pa Cô huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế được đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; Lập hồ sơ nâng cấp di tích lịch sử cách mạng địa điểm chiến thắng sân bay đồi A Biah từ di tích cấp tỉnh thành di tích cấp quốc gia; Xây dựng cơ sở dữ liệu hiện vật văn hóa - hiện vật chiến tranh tại 03 nhà trưng bày.

Thực hiện tốt công tác phát triển du lịch: Phối hợp đón 30 tour với 248 khách nước ngoài, số lượng khách tham quan tự do thống kê đạt khoảng 15.895 khách (quốc tế và nội địa) đến tham quan các điểm du lịch trên địa bàn. Xây dựng hạ tầng du lịch từ nguồn chương trình xây dựng nông thôn mới và theo Nghị quyết 05/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025. Nâng cao chất lượng hoạt động và phục vụ của các homestay. Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid - 19 đối với hoạt động du lịch trên địa bàn huyện. Kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động tại các điểm du lịch. Phối hợp xây dựng các tuor du lịch tại các điểm trên địa bàn. Thường xuyên quảng bá, giới thiệu hình ảnh du lịch A Lưới thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

D. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế như sau:

Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng thấp so với kế hoạch đề ra, việc thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp còn hạn chế. Tình trạng khai thác rừng trái pháp luật, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra. Một số kế hoạch, đề án chưa được thực hiện theo đúng kế hoạch. Một số xã, đơn vị quản lý điều hành thu chi ngân sách còn yếu, chưa chấp hành công tác thu hồi ngân sách sau thanh tra, kiểm tra, quyết toán. Tình hình quản lý vốn đầu tư của một số xã chưa đảm bảo, tiến độ giải ngân các công trình đầu tư xây dựng còn chậm.

Tình hình huy động nguồn lực cho giảm nghèo bền vững và nông thôn mới còn gặp khó khăn; công tác phối hợp của một số xã còn yếu, thiếu trách nhiệm, ý thức vươn lên thoát nghèo của một số người dân còn hạn chế. Hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn còn hạn chế.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của một số cán bộ, công chức, viên chức tại một số đơn vị, địa phương chưa nghiêm. Một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã được giao từ đầu năm, theo lĩnh vực phụ trách. Việc giải quyết ý kiến cử tri đã được thực hiện nhưng còn chậm so với tiến độ. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự có lúc chưa chặt chẽ, việc triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm có lúc chưa quyết liệt, hiệu quả còn hạn chế.

Phần II

NHIỆM VỤ THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Ngoài nhiệm vụ đã được phân công tại chương trình công tác năm 2020, UBND huyện nhấn mạnh các nhiệm vụ và giải pháp cần thực hiện trong 6 tháng cuối năm như sau:

1. Chỉ đạo ổn định và phát triển sản xuất, phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội đã đặt ra trong năm 2020 gắn với các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện A Lưới lần thứ XI.

Khắc phục những tồn tại, những điểm chưa làm được trong 6 tháng đầu năm. Đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Tiến hành xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch đầu tư công chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Chỉ đạo sản xuất vụ Hè thu năm 2020, tiếp tục chuyển đổi cây trồng đối với diện tích lúa bị hạn nặng, theo dõi tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, đặc biệt là bệnh khảm lá sắn. Trồng rừng kinh tế những tháng còn lại: trồng mới và khai thác khoảng 900-1.000 ha. Hoàn thành đề án tái đàn lợn sau dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Tổ chức Hội thảo phát triển thủy sản trên địa bàn huyện. Tổ chức tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2020 và triển khai nhiệm vụ, kế hoạch năm 2021. Tổng kết Đề án phát triển đàn bò. Hoàn thiện hồ sơ đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP nguồn vốn năm 2020. Tổ chức Hội nghị đánh giá thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020, triển khai kế hoạch năm 2021. Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 07/11/2017 của Huyện ủy về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020, Nghị quyết số 07-NQ/HU, ngày

13/12/2016 của Huyện ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020. Tổng kết công tác Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020.

2. Đẩy mạnh tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách: Khai thác tốt các nguồn thu và đẩy mạnh thu ngân sách, tập trung các giải pháp thu nợ đọng thuế, đặc biệt là các khoản nợ đọng thuế các khoản thu từ quản lý bảo vệ rừng, chống thất thu thuế, đảm bảo hoàn thành dự toán năm 2020. Dứt điểm thanh toán nợ đọng các công trình đã quyết toán, ưu tiên vốn cho các công trình trọng điểm. Đẩy mạnh giải ngân vốn các công trình xây dựng cơ bản.

3. Hoàn chỉnh hạ tầng Cụm Công nghiệp - TTCN gắn với thu hút đầu tư; Hỗ trợ nhà đầu tư tiến hành các thủ tục khởi công thực hiện Dự án Trung tâm thu mua gỗ rừng trồng, sản xuất và chế biến gỗ mộc gia dụng. Hoàn thành việc di chuyển nhà máy cán tôn và tiến hành xây dựng Trạm dừng chân huyện A Lưới tại Ngã ba Bớt Đò.

Hoàn thành và đưa vào sử dụng chợ A Lưới, tiếp tục thúc đẩy nâng cao hiệu quả, hỗ trợ phát triển đầu tư kinh doanh nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn. Tiến hành xây dựng Điểm sinh hoạt cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số vùng cao A Lưới.

Đẩy mạnh quảng bá du lịch và các sản phẩm du lịch, đa dạng hoá các sản phẩm nông sản, đặc sản gắn với việc quản lý giá cả, dịch vụ. Nâng cao chất lượng các khách sạn, nhà hàng, quán ăn. Quản lý tốt các hoạt động vận tải.

Tiếp tục kiến nghị thực hiện dự án hỗ trợ đất lâm nghiệp cho các hộ dân ảnh hưởng thu hồi đất bởi dự án Thủy điện A Lưới; Đo đạc lập cơ sở dữ liệu đất đai các xã biên giới. Rà soát và quản lý tốt các loại đất công, đất đã đền bù giải phóng mặt bằng, đất đã giao quản lý có thu tiền sử dụng đất. Phối hợp thực hiện dự án tẩy độc dioxin tại sân bay A So, xã Đông Sơn.

4. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo đúng tiến độ; Đẩy mạnh thực hiện các công trình trọng điểm từ nguồn ngân sách huyện. Tiếp tục triển thực hiện quy hoạch nghĩa trang nhân dân và bãi chôn lấp chất thải rắn tại xã Hồng Thượng; Lập kế hoạch kiểm tra chất lượng và an toàn lao động các công trình xây dựng trên địa bàn huyện; Kế hoạch kiểm tra các cột BTS trước mùa bão lụt năm 2020.

5. Quản lý tốt các lĩnh vực văn hóa - xã hội:

Hoàn thành sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các trường đã xuống cấp theo kế hoạch đã được duyệt. Làm tốt các hoạt động đánh giá năm học và tổ chức khai giảng năm học mới. Phối hợp tổ chức tốt kỳ thi THPT quốc gia.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa; tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể

thao quần chúng; Tổng kết Đề án “Phát triển Thể dục thể thao quần chúng huyện A Lưới giai đoạn 2014 - 2020” và Đề án “Bảo tồn, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số huyện A Lưới giai đoạn 2014 - 2020”. Xây dựng đề án phát triển du lịch giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030. Hoàn thành kế hoạch chỉnh trang và bó gọn cáp viễn thông tại các tuyến đường trên địa bàn thị trấn theo kế hoạch.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp, chính sách tạo việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Tổ chức tổng kết đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020. Tổ chức các hoạt động tri ân Ngày Thương binh liệt sĩ. Hoàn thành việc chi trả cho đối tượng lao động tự do bị mất việc làm và hộ kinh doanh có doanh thu dưới 100 triệu đồng/năm do dịch Covid-19.

Tổng kết các chính sách dân tộc giai đoạn 2016-2020 định hướng chính sách dân tộc giai đoạn 2021-2025; triển khai Đề án tổng thể phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2030. Sơ kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 54-CT/TW ngày 30/11/2005 của Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo công tác phòng chống HIV/AIDS trong tình hình mới.

6. Xây dựng chính quyền, đảm bảo an ninh - quốc phòng.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế theo đúng lộ trình, kế hoạch đề ra. Sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và thực hiện Nghị định 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 2943/QĐ-UBND ngày 19/11/2019 của UBND tỉnh Thừa thiên Huế về việc giao số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn. Kiện toàn sắp xếp cán bộ, công chức sau Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Tăng cường triển khai áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong tiếp nhận, xử lý và hoàn trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công. Nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Tăng cường quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an ninh, an toàn xã hội. Tập trung triển khai đảm bảo an toàn Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Triển khai các văn bản của Trung ương, địa phương, các giải pháp phòng chống tội phạm, vi phạm tệ nạn xã hội trong tình hình mới một cách có hiệu quả. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Chính phủ trong công tác phòng, chống đại dịch COVID-19 trong tình hình mới. Hoàn chỉnh việc đối chiếu dữ liệu quốc gia về dân cư.

Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân; tập trung giải quyết dứt điểm, đúng theo quy định của pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh từ cơ sở.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng 6 tháng đầu năm, các giải pháp nhằm thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 của huyện A Lưới./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- VP: LĐVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

**ƯỚC THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

| Stt | Các chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2019 | Ước thực hiện | SS (%) |
|-----|---|-----------------|---------------|---------------|-------------|
| 1 | Thu nhập bình quân đầu người/năm | Tr.đồng | 27 | - | |
| 2 | Tổng đầu tư toàn xã hội | Tỷ. đồng | 800 | 963 | 120 |
| 3 | Thu ngân sách trên địa bàn huyện | Tỷ. đồng | 135 | 35,005 | 25,9 |
| | <i>Trong đó: Huyện thu</i> | <i>Tỷ. đồng</i> | <i>24,380</i> | <i>12,324</i> | <i>50,5</i> |
| 4 | Tổng diện tích gieo trồng | Ha | 5.800 | 3.292 | 41,2 |
| 5 | Sản lượng lương thực có hạt | Tấn | 18.400 | 8.766 | 47,6 |
| 6 | Các chỉ tiêu về cây, trong đó: | | | | |
| | - Diện tích trồng rừng kinh tế | ha | 2.000 | 1.045 | 52,5 |
| | - Diện tích trồng sắn | ha | 1.500 | 1.315 | 87,6 |
| 7 | Các chỉ tiêu về con, trong đó: | | | | |
| | - Tổng đàn gia súc, trong đó | con | 32.500 | 26.471 | 81,7 |
| | - Tổng đàn gia cầm | con | 380.000 | 270.437 | 70,2 |
| 8 | Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên | % | <1,54 | - | |
| 9 | Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn dưới | % | <11 | - | |
| 10 | Các chỉ tiêu về giáo dục, trường học, trong đó: | | | - | |
| | - Tỷ lệ huy động học sinh đến trường, trong đó | | | | |
| | + Trẻ từ 1-2 tuổi | % | 41,5 | 41,5 | 100 |
| | + Trẻ từ 3-4 tuổi | % | 98,5 | 98,5 | 100 |
| | + Trẻ 5 tuổi | % | 100 | 100 | 100 |
| | + Học sinh tiểu học | % | 99,5 | 99,5 | 100 |
| | + Học sinh trung học cơ sở | % | 95,0 | 95,5 | >100 |
| | + Học sinh Trung học phổ thông | % | 78,5 | 78,5 | 100 |
| | - Số trường đạt chuẩn quốc gia | Trường | 31 | 31 | 100 |
| 11 | Chỉ tiêu về bảo hiểm | % | | | |
| | - Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế | % | 97,2 | 97,2 | 100 |
| | - Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội | % | 17,6 | 17,8 | >100 |
| | - Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp | % | 9,4 | 9,3 | 99,3 |
| 12 | Tỷ lệ đạt chuẩn văn hoá mới, trong đó | | | | |
| | - Cơ quan, trường học | % | 90 | - | |
| | - Làng, thôn, tổ dân phố | % | 85 | - | |
| | - Hộ gia đình | % | 90 | - | |
| 13 | Tỷ lệ lao động được đào tạo nghề | % | 36 | 36 | 100 |
| | - Tạo việc làm mới | L.động | 500 | 75 | 15 |
| 14 | Tỷ lệ hộ nghèo giảm | % | <15 | - | |
| 15 | Tăng tiêu chí xã nông thôn mới | Tiêu chí | 01-02 | - | |
| 16 | Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh | % | >98 | 97 | 99 |
| | <i>Trong đó, dùng nước sạch</i> | <i>%</i> | <i>>70</i> | <i>>65</i> | <i>93</i> |
| 17 | Các chỉ tiêu môi trường, trong đó: | | | | |
| | - Tỷ lệ thu gom rác thải khu vực đô thị | % | 90 | 80 | 89 |
| | - Tỷ lệ có hố chôn lấp rác thải khu vực nông thôn | % | 100 | 90 | 90 |
| | - Các chất thải y tế được thu gom và xử lý | % | 100 | 100 | 100 |